TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06-6-2018

V/v ly hôn giữa chị O và anh H

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Duy Diên.
2. Ông Bùi Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 06-6-2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2018/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018 về "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐST - HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Tạ Thị Kim O, sinh năm 1995 (có mặt).

ĐKHKTT: Thôn Q, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987 (có đơn xin xử vắng mặt).

ĐKHKTT: Thôn Q, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại phân trại số 4, Trại giam T, huyện Nh, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Tạ Thị Kim O trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 18-10-2013. Sau

khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được 02 tháng thì anh H bị Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội bắt về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 17-01-2014, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt anh H 02 năm 06 tháng tù. Sau khi anh H thi hành án phạt tù về, chị vẫn cho anh H một cơ hội nhưng vợ chồng chỉ sống hòa thuận được 06 tháng thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Mặc dù chị đã khuyên bảo anh H đi cai nghiện ma túy nhiều lần nhưng anh H không đi. Mâu thuẫn căng thẳng chị về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 4-2017, chị ở nhà bố mẹ đẻ được một, hai tháng thì chị được biết anh H lại bị Công an huyện H, tỉnh Thái Bình bắt về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", hiện nay anh H đang thi hành án phạt tù tại phân trại số 4, Trại giam T, huyện Nh, tỉnh Thanh Hóa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị với anh H không còn, chị đề nghị Toà án nhân dân (viết tắt TAND) huyện H giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về nuôi con chung: Không có.

Về chia tài sản, nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 15-5-2018, anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh và chị Tạ Thị Kim O kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình vào năm 2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được vài tháng thì anh bị bắt do phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", sau đó anh ra tù. Đến năm 2017, anh tiếp tục phạm tội và đang thi hành án tại phân trại số 4, Trại giam T, huyện Nh, tỉnh Thanh Hóa. Nay anh xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng nên anh đồng ý ly hôn với chị O. Về nuôi con chung: Không có. Về chia tài sản, nợ chung: Không có. Do hiện nay anh đang phải chấp hành án phạt tù không thể đến Tòa án tham gia phiên họp, hòa giải và phiên tòa xét xử được nên đề nghị Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt anh.

Tại phiên tòa, trước khi Hội đồng xét xử nghị án, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị O được ly hôn anh H; Về nuôi con chung: Không có; Về chia tài sản, nợ chung: Không có. Chị O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Tạ Thị Kim O khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Văn H, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện H.

[3] Bị đơn anh Nguyễn Văn H có đề nghị vì lý do đang phải chấp hành án phạt tù tại phân trại số 4, Trại giam T, huyện Nh, tỉnh Thanh Hóa nên anh xin được vắng mặt tại phiên họp, hòa giải và phiên tòa xét xử, vì vậy, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân*: Chị Tạ Thị Kim O và anh Nguyễn Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 18-10-2013, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được vài tháng thì anh H 02 lần phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vợ chồng sống ly thân từ tháng 4 năm 2017 đến nay. Anh H hiện đang chấp hành án phạt tù tại phân trại số 4, Trại giam T, huyện Nh, tỉnh Thanh Hóa. Hội đồng xét xử thấy: Chị O, anh H mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đ- ợc, chị O khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh H, là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[5] *Về nuôi con chung*: Không có.

[6] *Về chia tài sản, nợ chung:* Không có.

[7] *Về án phí*: Chị O phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên có căn cứ chấp nhận;

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, điểm đ Tiểu mục 1.3 mục 1 phần II Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Tạ Thị Kim O và anh Nguyễn Văn H.

2. *Về nuôi con chung*: Không có.

3. Về chia tài sản, nợ chung: Không có.

4. *Về án phí*: Chị Tạ Thị Kim O phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị O đã nộp theo biên

lai thu tạm ứng án phí số 0005064 ngày 01-3-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình, chị O đã nộp đủ tiền án phí.

Chị O có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Trần Thị Nhàn

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu tại UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.